

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**PHẠM PHÚ THỨ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /NQ-HĐTTHPTPPT

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 9 năm 2025

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026**  
**Trường Trung học phổ thông Phạm Phú Thứ**

### **HỘI ĐỒNG TRƯỜNG** **TRƯỜNG THUNG HỌC PHỔ THÔNG PHẠM PHÚ THỨ**

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UB ngày 21 tháng 8 năm 2001 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập trường Trung học phổ thông (THPT) Phạm Phú Thứ;

Căn cứ Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về thành lập Hội đồng trường Trường THPT Phạm Phú Thứ nhiệm kỳ 2024-2029; Quyết định số 1410/QĐ-SGDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường, Trường THPT Phạm Phú Thứ nhiệm kỳ 2014 - 2029;

Căn cứ Tờ trình số 48/TTr-THPTPPT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Trường THPT Phạm Phú Thứ về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026 (đính kèm Kế hoạch);

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng trường Trường THPT Phạm Phú Thứ.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 – 2026 của Trường THPT Phạm Phú Thứ (có Kế hoạch cụ thể đính kèm).

**Điều 2.** Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện trong năm học 2025 - 2026 và được thay thế khi có Nghị quyết điều chỉnh.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và có báo cáo với Hội đồng trường trong phiên họp giữa năm học./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT;
- Cấp ủy Chi bộ;
- Thành viên HĐT;
- Thông báo chung;
- Lưu: VT, HSHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**HIỆU TRƯỞNG**  
**Võ Trinh**

thaomtp2-18/09/2025 06:03:52-thaomtp2-thaomtp2



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
PHẠM PHÚ THỨ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026**

(Kèm theo Nghị quyết định số 03/QĐ-THPTPPT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Phạm Phú Thứ)

## **Phần I**

### **CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
2. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
7. Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
8. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH, ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026.

## **Phần II**

### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **I. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI**

##### **1. Thời cơ**

a) Được sự quan tâm của Sở GDĐT, Lãnh đạo phường Hòa Khánh về công tác tổ chức, hoạt động dạy và học của nhà trường. Bên cạnh đó Đảng và Nhà nước có những chế độ chính sách ưu đãi, thu hút đội ngũ giáo viên trẻ, có năng lực.

b) Lãnh đạo các cấp quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho Trường được giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình;

c) Kinh tế địa phương phát triển nhanh nên người dân, phụ huynh học sinh có sự quan tâm đến chất lượng giáo dục của nhà trường, đầu tư cho việc học của con em mình. Trình độ dân trí của người dân nâng cao nên hỗ trợ cho trường trong công tác phối hợp giáo dục học sinh giữa nhà trường - gia đình - xã hội; Cha mẹ học sinh (CMHS) hỗ trợ tích cực, phối hợp tốt với nhà trường;

d) Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tốt, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý được đẩy mạnh (CSDL ngành, SMS, ....).

## **2. Thách thức**

1. Hội nhập quốc tế và sự phát triển của kinh tế thị trường đang làm nảy sinh nhiều nguy cơ tiềm ẩn như sự thâm nhập lối sống không lành mạnh, xói mòn bản sắc văn hóa dân tộc;

2. Học sinh (HS) sống trên địa bàn rộng, nhiều HS gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên ý thức học tập chưa cao, thiếu sự quan tâm của cha mẹ;

3. Ảnh hưởng của các tiêu cực xã hội, lạm dụng sử dụng internet, điện thoại di động, game đến học tập của HS;

4. Đòi hỏi ngày càng cao của CMHS về kết quả học nói chung, chất lượng môn học nói riêng;

5. Do tính chất đổi mới kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026, HS có thiên hướng học lệch về các môn dự định đăng ký thi tốt nghiệp, bỏ qua các môn học không định hướng thi tốt nghiệp.

## **II. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG**

### **1. Thuận lợi**

a) Tổng số viên chức- người lao động nhà trường tính đến tháng 9/2025 là 89 người trong đó có 73 giáo viên (GV), Lãnh đạo nhà trường 03; tổ Văn phòng 13. Tất cả GV đều đạt chuẩn, trong đó có 18 thạc sĩ. Nhiều GV đạt chiến sĩ thi đua, một số GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường, cấp thành phố, GV có năng lực chuyên môn tốt.

b) Số lượng GV đủ, đảm bảo việc dạy học bộ môn đã được tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 (trừ âm nhạc, mỹ thuật);

c) Đa số GV của nhà trường ở tuổi đời còn rất trẻ, nhiệt tình, đủ về số lượng, đạt chuẩn đào tạo (nhiều GV trên chuẩn), được thường xuyên cập nhật, bồi dưỡng nghiệp vụ. Phẩm chất đạo đức tốt. Có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với nghề;

d) Hầu hết GV có kỹ năng khai thác các phần mềm dạy học nói riêng, kỹ năng ứng dụng CNTT tốt;

đ) Tất cả các phòng học trong nhà trường được trang bị Tivi màn hình lớn.

e) Nhà trường được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học, đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập.

### **2. Điểm yếu**

- a) Cơ cấu GV ở một số bộ môn chưa đồng đều (một số môn còn thiếu GV: Công nghệ), nhà trường không có GV môn Âm nhạc, Mỹ thuật.
- b) Tỷ lệ GV nữ nhiều, nhiều GV trong độ tuổi sinh nở, con nhỏ;
- c) Kỹ năng vận dụng các phương pháp dạy học mới, sự linh động trong vận dụng các phương pháp dạy học ở GV còn hạn chế, đổi mới chưa theo kịp với yêu cầu đổi mới chung của ngành;
- d) Một số GV đầu tư chưa sâu việc ra đề kiểm tra đánh giá; một số HS thiếu trung thực trong kiểm tra đánh giá (KTĐG). Hình thức KTĐG tuy có đa dạng nhưng các phương pháp đánh giá mới còn ít (chủ yếu đánh giá bằng các bài kiểm tra);
- đ) Cơ sở vật chất của nhà trường đang xuống cấp, phòng học đã trên 25 năm nên không đáp ứng yêu cầu an toàn trong học tập và sinh hoạt của học sinh. Cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng được chuyển đổi số trong nhà trường;
- e) Chất lượng HS đầu vào còn thấp vì vậy còn thụ động, thiếu sáng tạo, ý thức học tập rèn luyện chưa cao, thiếu độc lập, tự tin;

### **Phần III**

### **ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

1. Năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ

a) Với phương châm giáo dục là kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”;

b) Với nội dung giáo dục là thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

c) Thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

d) Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

đ) Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo

dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

e) Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

ê) Xây dựng nhà trường thân thiện, an toàn, từng bước đạt đến “Trường học hạnh phúc”.

## **Phần IV**

### **MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

1. Thực hiện tốt chủ đề năm học “*kỷ cương- sáng tạo-đổi mới - phát triển*” bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn học sinh giỏi cấp thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS.

2. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở.

3. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học, triển khai sử dụng học bạ điện tử;

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Thực hiện tốt CTGDPT 2018 toàn cấp học;

6. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phần đầu nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường có bề dày truyền thống;

7. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới;

8. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

#### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

1. Tập trung giữ vững, nâng cao chất lượng học sinh giỏi cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT và chất lượng thi tốt nghiệp THPT 2026;

2. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

3. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

4. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới việc kiểm tra, đánh giá theo năng lực học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn;

5. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng chuyên môn.

#### **6. Mục tiêu cụ thể trong học sinh, Giáo viên, nhân viên, Đoàn thể và tổ chức khác**

##### **a) Đối với học sinh**

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội;

- Đối với học sinh lớp 10, định hướng chọn môn học lựa chọn phù hợp với năng lực của bản thân;

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là nâng cao chất lượng tỷ lệ thi tốt nghiệp THPT năm 2026;

- Kết quả đạt được cuối năm học 2025 -2026

+ Thi HSG lớp 12: 60% học sinh dự thi đạt giải, có giải đồng đội môn (trường xếp giải theo giải của thành phố);

+ Tham gia các Hội thi do Sở GDĐT tổ chức: đạt giải Khuyến khích trở lên

- Chất lượng giáo dục hai mặt cuối năm học 2025-2026

+ Kết quả rèn luyện cuối năm: loại Tốt - Khá: trên 99.00%;

+ Kết quả học tập: loại Tốt - Khá: trên 80.00%; Đạt 19.95%; Chưa đạt: 0.05%;

+ Tỷ lệ học sinh bỏ học 0.02%, không có học sinh bỏ học vì lý do ;

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2026: trên 99.50%; trên 65% trúng tuyển vào Đại học, Cao đẳng.

##### **b) Đối với giáo viên**

- Tư tưởng, chính trị ổn định, vững vàng. Chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo; Đẩy mạnh Học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ viên chức, người lao động;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực. Đổi mới PPDH thực chất và hiệu quả;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tư vấn, định hướng học sinh chọn môn thi TN THPT theo đúng năng lực của bản thân;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, nêu cao tinh thần tự học để nâng cao trình

độ chuyên môn;

- Tham gia tốt các Hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp thành phố .
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của nhà giáo, người lao động. Ứng xử có văn hoá trong nhà trường;
- Kết quả đạt được:
  - + 100% CB, GV, NV không vi phạm pháp luật đạo đức nhà giáo;
  - + Giáo viên giỏi cấp trường: 95 % GV dự thi đạt giải;
  - + 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, 100% xếp loại khá tốt;
  - + 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học. Tích cực tham gia chuyển đổi số trong giáo dục và các lĩnh vực khác ngoài nhà trường;
  - + 100% giáo viên thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm;
  - + 100% giáo viên tích cực trong việc tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cá nhân;
  - + 100% Giáo viên bồi dưỡng HSG, hướng dẫn KHKT, hội Khỏe Phù Đổng cấp thành phố có học sinh dự thi đạt giải.
  - + Cuối năm học: Lao động tiên tiến: trên 95%.

c) Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ cụ thể, chi tiết, khoa học. Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao hiệu quả, chất lượng của các hoạt động giáo dục;
- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh;
- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi. Tổ chức tốt và vận động giáo viên tham gia các cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, học sinh giỏi cấp thành phố, ý tưởng khởi nghiệp... Tổ chức hội giảng, dự giờ đồng nghiệp trong những tiết học giải quyết những vấn đề khó, mới, các giờ học tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức thực tiễn... tham gia sinh hoạt, thao giảng chuyên môn trong Cụm;
- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình;
- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 2 lần/tháng;
- Mỗi tổ/nhóm chuyên môn tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ ít nhất mỗi tổ/nhóm chuyên môn 01 giáo viên.
- Phấn đấu 100% tập thể Tổ lao động Tiên tiến; có 2 tổ đạt danh hiệu Tổ Lao động Xuất sắc.

d) Đối với tổ văn phòng

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định;

- Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách hình thành “Văn hoá đọc”;

- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu BGH trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đốc thúc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ;

- Bộ phận CNTT tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác;

- Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm NCKH trên trang thông tin điện tử nhà trường;

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định về chế độ chính sách của nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường;

đ) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Đối với Đoàn trường

+ Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, phối hợp với GVCN và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục hướng nghiệp và trải nghiệm, nội dung Giáo dục địa phương, GDNGLL, giáo dục đạo đức lối sống, KNS...;

+ Tạo nhiều sân chơi thu hút đông đảo học sinh tham gia, như hoạt động ngoại khoá, thể dục thể thao trong nhà trường. Tổ chức các tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Tổ chức các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm như: 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 26/3, 30/4, 19/5 ... thông qua các đợt phát động tuần học tốt, các Hội thi, các giải thể thao học sinh...

+ Tổ chức kiểm tra, quản lý tốt nề nếp học sinh trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với các tổ chức Đoàn cấp trên thực hiện tốt các phong trào hoạt động của tuổi trẻ. Truyền thông tốt về những hoạt động của trường;

+ Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh; phát động mỗi chi đoàn lớp, mỗi đoàn viên xây dựng công trình, việc làm theo lời Bác và thực hiện có hiệu quả trong năm học;

+ Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho Đoàn viên - học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ bản thân;

+ Đăng ký phần việc tháng thanh niên. Thực hiện công trình Thanh niên (03/2026);

+ Tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho HS khối 12;

+ Xây dựng những giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn, hoạt động của các Câu lạc bộ - Đội nhóm; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng Đoàn

viên tư tú và giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đảng trong học sinh. Giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Chi bộ xem xét giới thiệu tham gia học cảm tình Đảng và làm công tác phát triển Đảng cho học sinh.

+ Phần đầu cuối năm học, Đoàn trường được công nhận “Đoàn trường xuất sắc”.

- Ban đại diện CMHS trường

+ Tổ chức tốt Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025-2026 ở tất cả các khối lớp và tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh toàn trường theo đúng hướng dẫn;

+ Tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ, tài trợ của Ban đại diện CMHS và các phụ huynh để chăm lo động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập, các cuộc thi học sinh giỏi, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp thành phố, phong trào văn thể mỹ, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh vượt khó trong học tập

+ Thực hiện nghiêm túc Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

+ Kêu gọi sự tham gia đóng góp ý kiến của phụ huynh trong công tác xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, bảo đảm giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội.

- Công tác xã hội hóa

+ Tích cực tuyên truyền việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, nhà nước về thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục;

+ Thực hiện nghiêm túc các nội dung tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

+ Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, của phụ huynh, các mạnh thường quân, cựu học sinh, các tổ chức xã hội, đoàn thể để chăm lo cho học sinh, học sinh chăm ngoan có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vượt khó trong học tập.

e) Đối với tập thể nhà trường

- Thực hiện tốt chủ đề năm học “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục quy hoạch công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đội ngũ. Bổ sung thiết bị, hoá chất... thực hiện đổi mới PPDH để thực hiện tốt CTGDPT 2018. Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong công tác quản trị nhà trường;

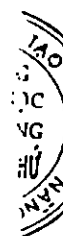
- Tạo môi đoàn kết thống nhất trong tập thể Hội đồng Sư phạm. Lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá viên chức, người lao động, học sinh...;

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

- Cuối năm 2025: Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Năm học 2025-2026: Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc.

## Phần V



## NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

#### 1. Cơ sở vật chất

a) Tham mưu với Sở GD&ĐT về triển khai Đề án xây dựng kiến trúc hạ tầng mới của trường để đảm bảo ngôi trường khang trang, hiện đại trong tình hình mới, an toàn cho đội ngũ và học sinh trong quá trình hoạt động giáo dục, tiến đến dạy 2 buổi trong ngày vào năm học 2026-2027;

b) Xây dựng kế hoạch quản lý CSVC - thiết bị, tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch; Quản lý việc sử dụng CSVC, thiết bị theo quy định của nhà nước và của ngành; Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện của các bộ phận, cá nhân.

c) Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

d) Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy CTGDPT 2018 trong năm học 2025-2026 góp phần thực hiện đổi mới phương pháp học tập, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường:

- Tăng cường đầu tư, mua sắm và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học, đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng tổ bộ môn và các phòng học bộ môn (hiện tại thiết bị xuống cấp và hư hỏng nhiều).

- Cải tạo lại hệ thống sân trường, sắp xếp lại cây cảnh, làm hệ thống thoát nước.

- Mở rộng và cải tạo xây dựng khu giáo dục thể chất.

- Trang bị lại hệ thống điện các phòng học hiện tại xuống cấp, Mua sắm bàn ghế theo quy cách mới các phòng còn thiếu.

- Nâng cấp hạ tầng CNTT: lắp đặt thêm các đường truyền Internet, trang bị thêm wifi tại các khu vực có phòng học;

- Nâng cấp website của trường.

đ) Xây dựng Ban phòng chống bão, lụt; Chủ động có kế hoạch phòng chống bão, lụt nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng cho cán bộ giáo viên, học sinh và tài sản của nhà trường.

#### 2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý: 03 người. Trong đó: Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng: 02;

b) Tổ chuyên môn: 08 tổ chuyên môn (Toán, Vật lý-CN, Hoá học, Sinh học, Ngữ Văn- GDKTPL, Lịch sử-Địa lý, Ngoại ngữ, Tin- GDTC-GDQP) và 01 tổ Văn phòng.

c) Giáo viên

| TT | Thành phần | Tổng | Nữ | Đảng viên | Hợp đồng xác định thời | Trình độ chuyên môn |
|----|------------|------|----|-----------|------------------------|---------------------|
|    |            |      |    |           |                        |                     |

|  |                  |           |           |           | hạn |           |           |    |      |
|--|------------------|-----------|-----------|-----------|-----|-----------|-----------|----|------|
|  |                  |           |           |           |     | Thạc sỹ   | ĐH        | CĐ | Khác |
|  | <b>Giáo viên</b> | <b>73</b> | <b>59</b> | <b>34</b> |     | <b>18</b> | <b>55</b> |    |      |
|  | Toán             | 11        | 8         | 3         |     | 5         | 6         |    |      |
|  | Vật lý-<br>CN    | 7         | 6         | 3         |     | 1         | 6         |    |      |
|  | Hoá học          | 7         | 6         | 3         |     | 5         | 2         |    |      |
|  | Sinh học         | 5         | 5         | 4         |     |           | 5         |    |      |
|  | Tin học          | 6         | 4         | 4         |     | 2         | 4         |    |      |
|  | Ngữ Văn          | 10        | 10        | 3         |     |           | 10        |    |      |
|  | Ngoại ngữ        | 9         | 7         | 4         |     | 3         | 6         |    |      |
|  | Lịch sử          | 5         | 5         | 2         |     |           | 5         |    |      |
|  | Địa lí           | 4         | 4         | 1         |     |           | 4         |    |      |
|  | GDKT-<br>PL      | 3         | 3         | 3         |     | 1         | 2         |    |      |
|  | GDTC             | 3         |           | 2         |     | 1         | 2         |    |      |
|  | GDQP             | 3         | 1         | 3         |     |           | 3         |    |      |

## c) Nhân viên

| TT | Thành phần       | Tổng      | Nữ        | Đảng viên | Hợp đồng xác định thời hạn | Trình độ chuyên môn |          |          |          |
|----|------------------|-----------|-----------|-----------|----------------------------|---------------------|----------|----------|----------|
|    |                  |           |           |           |                            | Thạc sỹ             | ĐH       | CĐ       | Khác     |
|    | <b>Nhân viên</b> | <b>13</b> | <b>10</b> | <b>1</b>  |                            |                     | <b>3</b> | <b>1</b> | <b>9</b> |
|    | Kế toán          | 1         | 1         | 1         |                            |                     | 1        |          |          |
|    | Văn thư          | 1         | 1         |           |                            |                     | 1        |          |          |
|    | Giáo vụ          | 1         | 1         |           |                            |                     |          | 1        |          |

|  |                     |   |   |   |   |  |   |   |   |
|--|---------------------|---|---|---|---|--|---|---|---|
|  | Thư viện            | 1 | 1 |   |   |  | 1 |   |   |
|  | Công nghệ thông tin | 1 |   |   |   |  |   |   | 1 |
|  | Thiết bị            | 1 | 1 |   |   |  |   |   | 1 |
|  | Bảo vệ              | 3 | 1 | 0 | 3 |  | 0 | 0 | 3 |
|  | Phục vụ             | 4 | 4 | 0 | 4 |  | 0 | 0 | 4 |

d) Hệ thống các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng: 01 (40 đảng viên), Đoàn thanh niên: 01, Ban ĐDCMHS: 01, Hội (Khuyến học, Chữ Thập đỏ): 02.

### 3. Thiết bị dạy học, học liệu

a) Các tổ chuyên môn cùng cán bộ thiết bị rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình hiệu trưởng phê duyệt;

b) Nhân viên phụ trách phòng bộ môn phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên trong việc sử dụng thiết bị, hóa chất. Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để Tivi, máy chiếu, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học;

c) Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng. Mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập, tài liệu tham khảo;

d) Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Dựa vào nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hoá, đầu tư nâng cấp thư viện, mua sắm thiết bị mới, như: máy tính, tủ sách thông minh, mua sách..., nhằm xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh.

## II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU

## QUẢ, CHẤT LƯỢNG

### 1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn (đối với cấp THPT), tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ (nhóm) chuyên môn, trường THPT Phạm Phú Thứ ban hành kế hoạch dạy học các môn học như sau:

a) Các phương án tổ chức hoạt động dạy học các môn học lựa chọn, tự chọn, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục địa phương.

b) Ngoài 8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (gồm: Ngữ văn, Toán học, Ngoại ngữ 1- Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng an ninh, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Giáo dục địa phương), các môn học và chuyên đề lựa chọn được xây dựng thành 6 tổ hợp như sau:

| Lớp   | Môn học lựa chọn                                         | Cụm chuyên đề            | SSHS |
|-------|----------------------------------------------------------|--------------------------|------|
| 12/1  | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46   |
| 12/2  | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46   |
| 12/3  | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46   |
| 12/4  | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí                        | Toán, Vật lí, Hoá học    | 45   |
| 12/5  | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL                | Toán, Hoá học, Sinh học  | 46   |
| 12/6  | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 46   |
| 12/7  | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 46   |
| 12/8  | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 44   |
| 12/9  | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 44   |
| 12/10 | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán    | 46   |
| 12/11 | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán    | 46   |
| Lớp   | Môn học lựa chọn                                         | Cụm chuyên đề            | SSHS |
| 11/1  | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46   |
| 11/2  | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46   |

|            |                                                          |                          |             |
|------------|----------------------------------------------------------|--------------------------|-------------|
| 11/3       | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46          |
| 11/4       | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí                        | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46          |
| 11/5       | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL                | Toán, Hoá học, Sinh học  | 46          |
| 11/6       | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 45          |
| 11/7       | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 43          |
| 11/8       | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 43          |
| 11/9       | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 43          |
| 11/10      | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán    | 41          |
| 11/11      | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán    | 44          |
| <b>Lớp</b> | <b>Môn học lựa chọn</b>                                  | <b>Cụm chuyên đề</b>     | <b>SSHS</b> |
| 10/1       | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 43          |
| 10/2       | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 45          |
| 10/3       | Vật lí, Hoá học , Sinh học, Tin học                      | Toán, Vật lí, Hoá học    | 43          |
| 10/4       | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí                        | Toán, Vật lí, Hoá học    | 46          |
| 10/5       | Vật lí, Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL                | Toán, Hoá học, Sinh học  | 39          |
| 10/6       | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 46          |
| 10/7       | Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                  | Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí | 46          |
| 10/8       | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 46          |
| 10/9       | Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học                 | Ngữ văn, Lịch sử, Toán   | 46          |

|       |                                                          |                       |    |
|-------|----------------------------------------------------------|-----------------------|----|
| 10/10 | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán | 46 |
| 10/12 | Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ (trồng trọt) | Ngữ văn, Địa lí, Toán | 45 |

## 2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

a) Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

b) Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Chương trình học tập tất cả các lớp

- Học kỳ 1 dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút. Các môn Giáo dục Quốc phòng-An ninh; Giáo dục thể chất dạy trái buổi.

- Môn Âm nhạc và Mỹ thuật chưa có GV nên tạm thời chưa lựa chọn.

- Môn tự chọn Tiếng dân tộc thiểu số và Ngoại ngữ 2 chưa có GV nên tạm thời chưa lựa chọn.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương: Mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương được Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn.

- Tổ chức dạy học theo Kế hoạch dạy học bộ môn được các tổ/nhóm chuyên môn biên soạn và được hiệu trưởng phê duyệt.

- Quy định số tiết dạy đối với từng môn học

| TT | Môn học/ hoạt động giáo dục | Số tiết từng môn |     |     | Ghi chú                |
|----|-----------------------------|------------------|-----|-----|------------------------|
|    |                             | HK1              | HK2 | CN  |                        |
| 1  | Ngữ văn                     | 54               | 51  | 105 |                        |
| 2  | Toán học                    | 54               | 51  | 105 |                        |
| 3  | Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)     | 54               | 51  | 105 |                        |
| 4  | GDTC                        | 36               | 34  | 70  |                        |
| 5  | GDQP và AN                  | 18               | 17  | 35  |                        |
| 6  | Lịch sử                     | 18               | 34  | 52  | (Lớp 10: HK1: 18, HK2: |

|                                             |                                         |     |     |      |                                                             |
|---------------------------------------------|-----------------------------------------|-----|-----|------|-------------------------------------------------------------|
|                                             |                                         |     |     |      | 34<br>Lớp 11: HK1: 18, HK2: 34<br>Lớp 12: HK1: 36, HK2: 17) |
| 7                                           | Hoạt động TN, HN                        | 54  | 51  | 105  | Chính khoá 3 tiết/ tuần                                     |
| 8                                           | GD địa phương                           | 18  | 17  | 35   | Chính khoá 1 tiết/1 tuần.                                   |
| 9                                           | 4 môn học lựa chọn<br>(4 môn x 70 tiết) | 144 | 136 | 280  |                                                             |
| 10                                          | CE lựa chọn                             | 54  | 51  | 105  |                                                             |
| Tổng số tiết                                |                                         | 504 | 493 | 997  |                                                             |
| Tổng số tiết/tuần                           |                                         | 28  | 29  | 28.5 |                                                             |
| Trong đó:                                   |                                         |     |     |      |                                                             |
| - Chính khoá (kể cả sinh hoạt dưới cờ, SHL) |                                         | 21  | 22  |      |                                                             |
| - Ngoại khoá                                |                                         | 2   | 2   |      | (có KH riêng)                                               |
| - Trái ca (GDTC, GDQP&AN)                   |                                         | 3   | 3   |      |                                                             |

d) Kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi khối được bố trí chủ yếu các các tiết chính khoá mỗi tuần và mỗi chủ đề có 2-3 tiết hoạt động chung toàn khối và toàn trường;

- Nội dung giáo dục địa phương lớp 10, 11,12 mỗi tháng học 05 tiết theo chủ đề trong tài liệu giáo dục của địa phương được biên soạn hợp nhất dựa trên tài liệu giáo dục của địa phương của Đà Nẵng và Quảng Nam (cũ);

- Thực hiện các nội dung chuyên đề giảng dạy tích hợp, mời các cơ quan chuyên trách báo cáo hàng tháng (công an, trung tâm y tế, các chuyên gia tư vấn,...);

- 100% học sinh nhà trường tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khoá;

- 100% học sinh đều tham gia học tập và kiểm tra giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp, giáo dục địa phương;

- Tổ chức triển khai chương trình Giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khối 12 tổ chức nhiều buổi tư vấn cho học sinh, tổ chức buổi giao lưu với các em cựu học sinh của trường là sinh viên các trường Đại học hoặc đã tốt nghiệp ĐH có công việc làm tốt và điều kiện phát triển năng lực cá nhân. Thực hiện đầy đủ các chuyên đề giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp trong các tiết được phân công;

- Giáo dục ý thức khởi nghiệp, ý thức phụng sự Tổ quốc, Nhân dân trong học sinh. Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh nhà trường.

e) Giáo dục hòa nhập, khuyết tật

- Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định<sup>1</sup>;

- Đảm bảo công bằng, tạo môi trường tốt, cơ hội tốt để cho học sinh tham gia các hoạt động tại Trường bao gồm hoạt động học tập, sinh hoạt, vui chơi, dã ngoại,...;

- Chương trình giảng dạy cho HSKT được xây dựng trên cơ sở yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của chương trình cấp học. Do đó, giáo viên ngoài việc sử dụng sách giáo khoa hiện hành, có thể linh hoạt tham khảo, nghiên cứu, sử dụng một số tài liệu đặc trưng với từng dạng khuyết tật để linh hoạt phục vụ công tác giảng - dạy có hiệu quả. Trường hợp HSKT không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, người đứng đầu các cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân (KHGDCN). KHGDCN bao gồm các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kì; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học. Đối với HSKT có thể theo học được chương trình chung, giáo viên không phải xây dựng KHGDCN, chỉ điều chỉnh trong dạy học;

- Thường xuyên giáo dục các học sinh trong trường, trong lớp thể hiện tình cảm yêu thương, giúp đỡ bạn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

- Sắp xếp lớp học sinh diện hòa nhập và đánh giá kết quả theo quy định. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông; đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể;

- GVCN và giáo viên bộ môn các lớp có HSKT phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục, giáo án, thực hiện chương trình phù hợp với học sinh khuyết tật; có sự quan tâm đặc biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo Điều 11 về Đánh giá học sinh khuyết tật tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh THCS và THPT. Khi đánh giá kết quả giáo dục của HSKT học hòa nhập, giáo viên lưu ý phải thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học. Kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà HSKT đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà NKT không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện KHGDCN; không đánh giá những nội dung môn học, môn học

<sup>1</sup> Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐ-TBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

hoặc nội dung giáo dục được miễn;

- Quy định thời gian học: Theo kế hoạch thời gian năm học của Sở GDĐT

+ Khung thời gian hoạt động trong ngày

| <i>Buổi sáng</i>               | <i>Buổi chiều</i>                |
|--------------------------------|----------------------------------|
| - 6 giờ 55: Vào ổn định        | - 12 giờ 40: Vào ổn định         |
| - 7 giờ 00: Vào học tiết 1     | - 12 giờ 45: Vào học tiết 1      |
| - 7 giờ 45: Nghỉ giải lao      | - 13 giờ 30: Nghỉ giải lao       |
| - 7 giờ 50: Vào học tiết 2     | - 13 giờ 45: Vào học tiết 2      |
| - 8 giờ 35: Giải lao, TDGD     | - 14 giờ 20: Nghỉ giải lao       |
| - 8 giờ 50: Vào học tiết 3     | - 14 giờ 35: Vào học tiết 3      |
| - 9 giờ 35: Nghỉ giải lao      | - 15 giờ 20: Nghỉ giải lao       |
| - 9 giờ 40: Vào học tiết 4     | - 15 giờ 25: Vào học tiết 4      |
| - 10 giờ 24: Nghỉ giải lao     | - 16 giờ 10: Nghỉ giải lao       |
| - 10 giờ 30: Vào học tiết 5    | - 16 giờ 15: Vào học tiết 5      |
| - 11 giờ 15: Hết giờ buổi sáng | - 17 giờ 00: Hết giờ buổi chiều. |

ê) Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh;

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

### **3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh**

a) Đánh giá thường xuyên

- Thực hiện đánh giá học sinh THPT theo Thông tư số 22/2021/TT- BGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số;

- Đối với đánh giá thường xuyên với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video, clip...), về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo... Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT- BGDDT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo chương trình GDPT năm 2018; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

#### b) Đánh giá định kì

- Nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét; kiểm tra, đánh giá học sinh phải đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về ma trận, xây dựng các chủ đề, tổ hợp bài kiểm tra. Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được xác định trong yêu cầu cần đạt, không ra kiểu loại đề đánh đố. Tăng cường dạng đề vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đề kiểm tra phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm. Tổ chức kiểm tra tập trung theo khối các bài kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 10, 11, 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT (Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025);

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THPT được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập; \

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục;

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT (Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025);

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THPT được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập;

- Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 99/SGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2023 của Sở GDĐT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, tại cột Ghi chú của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô “Kết quả học tập, rèn luyện trong hè” (Ghi rõ thông tin: Điểm kiểm tra chuyển đổi sang môn ....: “số điểm”);

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này;

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh;

- Đối với kiểm tra giữa kỳ

+ Giữa kỳ 1: thực hiện từ tuần 8 đến tuần 9;

+ Giữa kỳ 2: thực hiện từ tuần 26 đến tuần 27.

- Công tác tổ chức gọn, đúng quy chế nhưng không gây áp lực cho học sinh và giáo viên;

- Đối với công tác ra đề kiểm tra: TTCM, nhóm trưởng CM thống nhất ma trận, đặc tả đề kiểm tra, phân công ra đề theo ma trận đã xây dựng, duyệt đề và gửi cho đ/c Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước 07 ngày để xếp lịch kiểm tra, phân công coi kiểm tra;

- Đối với kiểm tra cuối kỳ

+ Thời gian kiểm tra cuối kỳ thực hiện theo Công văn Hướng dẫn của Sở GDĐT. Công tác tổ chức đảm bảo đúng quy chế, an toàn, nghiêm túc; kiểm tra tập trung. Trong trường hợp không kiểm tra viết, kiểm tra bằng các hình thức khác cũng phải nêu rõ cách thức triển khai, thực hiện;

+ Đối với môn GDTC, GDQP-AN giao cho TTCM linh hoạt tổ chức sao cho đúng quy định về kiểm tra đánh giá, đảm bảo thời gian của năm học.

**4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp**

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng HSG; tập trung cao độ cho việc bồi dưỡng đội tuyển thi HSG cấp thành phố năm học 2025 - 2026;

- Tổ/nhóm chuyên môn lập kế hoạch ôn luyện thống nhất, xác định rõ nội dung chương trình, tài liệu, đối tượng, thời lượng ôn luyện làm cơ sở lựa chọn và phân công giáo viên trong nhóm ôn luyện theo từng cấp độ, nội dung, đối tượng phù hợp. Coi trọng bồi dưỡng giáo viên, sự hỗ trợ trong nhóm và trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được phân công; xây dựng đội ngũ giáo viên kế cận;

- TTCM có kế hoạch, lịch bồi dưỡng cụ thể; đề xuất giáo viên có năng lực, uy tín, tận tâm bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kỳ thi HSG;

- Ban Giám hiệu phân công cụ thể giáo viên phụ trách, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi dưỡng HSG thực hiện đúng Kế hoạch, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao;

- Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức cuộc thi cấp trường: Hội Khỏe Phù Đồng; thi khoa học kỹ thuật, ...;

- Chuẩn bị tốt cho việc tham gia các kì thi, hội thi, cuộc thi các cấp: tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp THPT; thi khoa học kỹ thuật, thi học sinh giỏi, Tin học trẻ, Viết thư quốc tế UPU, Hội Khỏe Phù Đồng...;

- Thời gian tham gia các kì thi, hội thi, cuộc thi thực hiện theo Lịch công tác trọng tâm giáo dục trung học và các hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT;

- Kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các HSG, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi; giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật, Hội Khỏe Phù Đồng.

#### b) Phụ đạo học sinh yếu

- Ngay từ đầu năm học, GVCN lớp 12 phân luồng học sinh yếu môn học, dựa trên cơ sở học sinh đăng ký môn lựa chọn để thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Phối hợp với CMHS động viên học sinh ra lớp. TTCM phân công giáo viên dạy;

- Thời gian dạy: 1 buổi/tuần/ 2 môn;

- Thời gian tiến hành sau khi CMHS thống nhất chủ trương của nhà trường.

#### c) Ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, từng bước có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình. Có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của lớp 10, 11 chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026;

- Tuyên truyền đến CBGV, phụ huynh và học sinh nhà trường về ý nghĩa và tầm quan trọng của kì thi tốt nghiệp THPT, xác định việc ôn tập thi tốt nghiệp THPT là nhiệm vụ quan trọng nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Các tổ chuyên môn xác định mục tiêu phấn đấu nâng cao xếp hạng vị thứ điểm thi tốt nghiệp bộ môn, vượt qua mức trung bình toàn thành phố;

- Gắn trách nhiệm Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn trong việc bảo đảm chất lượng đại trà, cải tiến chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT; xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT, thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung nghiên cứu định dạng đề thi, xây dựng câu hỏi ôn tập và các giải pháp nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT của bộ môn;

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập bám sát yêu cầu cần đạt, phù



hợp với điều kiện thực tế và mục tiêu kì thi; phân tích đề minh họa của Bộ GDĐT để có hướng dạy học và ôn tập hợp lí;

- Thực hiện khảo sát việc lựa chọn môn thi tốt nghiệp của học sinh, ôn tập sớm các môn thi bắt buộc;

- Với những môn thi trắc nghiệm, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn; xây dựng kế hoạch, nội dung ôn tập chuẩn bị cho kỳ thi;

- Chốt danh sách học sinh đăng ký môn thi lựa chọn vào tháng 12/2025;

- Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT từ tháng 02/2026 đến tháng 5/2026;

- BGH tăng cường công tác kiểm tra việc chuẩn bị chuyên đề, chủ đề ôn tập của giáo viên, giờ giấc lên lớp giảng dạy. Kiểm tra nề nếp học tăng tiết của học sinh. Phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp 12 động viên học sinh tập trung học tập. Cố gắng duy trì lớp học đến ngày gần thi tốt nghiệp.

## **5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi**

### **a) Đối với giáo viên**

- Trường xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức các Kỳ thi HSG, KHKT, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường để chọn những cá nhân xuất sắc nhất, đề tài chất lượng nhất tham gia. Tinh thần đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế;

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học. Đối với hoạt động nghiên cứu KHKT trong học sinh, nhà trường triển khai để giáo viên, học sinh xây dựng, đóng góp các ý tưởng, thông qua Hội đồng khoa học nhà trường lựa chọn các ý tưởng có tính khả thi tiếp tục nghiên cứu phát triển tham dự cấp tỉnh;

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai góp phần phát triển năng lực toàn diện cho học sinh;

- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả tốt các kỳ thi dành cho CB, GV do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

### **b) Đối với học sinh**

- Tổ chức các kỳ thi, hội thi từ cấp tổ đến cấp trường để tuyển chọn học sinh đúng năng lực. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, kịp thời và công tác tổ chức nghiêm túc để chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp thành phố đảm bảo số lượng, chất lượng, công bằng và hiệu quả; tránh hình thức;

- Chuẩn bị tốt về tâm lý, kiến thức cho học sinh nhằm tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026.

## **6. Tăng cường quản lí, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học**

- a) Các tổ chuyên môn cùng giáo viên phụ trách phòng bộ môn rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình hiệu trưởng phê duyệt;

- b) Giáo viên phụ trách phòng bộ môn phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo

yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng

|                 |            |                                                               |             |
|-----------------|------------|---------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>Tháng 11</b> | 17/11/2025 | - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. | Chi Đoàn GV |
|-----------------|------------|---------------------------------------------------------------|-------------|

qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên trong việc sử dụng thiết bị, hóa chất; hồ sơ quy định về tổ chức hoạt động phòng thí nghiệm đảm bảo;

c) Từng bước sử dụng phần mềm quản lý thiết bị để cập nhật đủ, đúng thông tin thiết bị, hoá chất đang có và tiếp nhận mới;

d) Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

| Tháng           | Thời gian         | Nội dung sinh hoạt                                                                                                                                                                               | Người thực hiện                                       |
|-----------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| <b>Tháng 9</b>  | 08/09/2025        | - Triển khai tuần lễ Công dân<br>- Tìm hiểu truyền thống nhà trường.<br>- Triển khai học nội quy học sinh.<br>- Phát động thi đua giai đoạn I.<br>- Phát động chương trình tuyên truyền ATGT     | Đoàn TN, Thư viện<br>Công an phường Hòa Khánh         |
|                 | Từ ngày 20/9/2025 | - Thi đấu các môn trong Hội khỏe Phù Đổng cấp trường                                                                                                                                             | Tổ Tin- Giáo dục TC- Giáo dục QPAN                    |
| <b>Tháng 10</b> | 13/10/2025        | - Kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10) Chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10).- Hội thi” Sống đẹp- Tự tin-Đam mê cùng Phụ nữ Việt Nam | Đoàn TN<br>Nhóm GV trải nghiệm , hướng nghiệp khối 10 |

|                     |            |                                                                                                                                                        |                                     |
|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tháng 12</b>     | 6/12/2025  | - Ngoại khóa Tổ Vật lý chủ đề: Tham quan nhà máy nước Hòa Liên                                                                                         | Tổ Vật lý                           |
|                     | 22/12/2025 | - Ngoại khóa Chào mừng Ngày thành lập QĐND Việt Nam (22/12).                                                                                           | Đoàn TN<br>Tổ Tin- GDTC- QPAN-      |
| <b>Tháng 1/2026</b> | 06/01/2026 | - Kỷ niệm Ngày truyền thống Học sinh - Sinh viên Việt Nam (9/1).                                                                                       | Đoàn TN                             |
|                     | 17/01/2026 | Ngoại khóa tổ Ngữ Văn- Giáo dục KT và PL - Chủ đề : Tiêu dùng thông minh- nói không với lãng phí                                                       | Tổ Ngữ Văn- Giáo dục KT và PL       |
| <b>Tháng 2</b>      | 02/02/2026 | - Phát động chương trình Tết trồng cây- Xuân yêu Thương, Tết cho bạn nghèo<br>- Diễn đàn “ Sống đẹp sống có ích, chung tay phòng chống ma túy, mại dâm | Nhóm GV trải nghiệm hướng nghiệp 11 |
|                     | 07/02/2026 | Ngoại khóa tổ Hóa- Sinh Chủ đề Tim – Phổi khỏe- Sống vui                                                                                               | Tổ Hóa học và Sinh học              |
| <b>Tháng 3</b>      | 14/03/2026 | Ngoại khóa tổ Toán (Mix and Math)                                                                                                                      | Tổ Toán                             |
|                     | 23/03/2026 | - Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3) và ngày giải phóng Đà Nẵng (29/3).                                                | Đoàn TN                             |

|                |            |                                                                                                                                                                                       |                                                 |
|----------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Tháng 4</b> | 11/04/2026 | - Ngoại khóa tổ Sử địa- Ngoại ngữ : Tìm hiểu về các nước Asean                                                                                                                        | Tổ Lịch sử- địa lý- Ngoại ngữ                   |
|                | 20/04/2026 | - Tuyên truyền vai trò của sách; Hướng ứng ngày sách Việt Nam (21/4).<br>- Phát động phong trào tặng Sách.<br>- Định hướng chọn ngành/ nghề<br>- Ngoại khóa “ Xanh mãi quê hương tôi” | Thư viện<br>Nhóm GV trải nghiệm hướng nghiệp 12 |
| <b>Tháng 5</b> | 18/05/2026 | - Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác (19/5).<br>- Tổng kết thi đua giai đoạn IV.- Triển khai kế hoạch Mùa hè xanh.- Hoạt động giới thiệu sách, đóng góp sách cũ của Thư viện.                 | Đoàn TN                                         |

#### **IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH**

1. Chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả các giờ sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp học thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương để quản lý và giáo dục đạo đức học sinh.

2. Thực hiện có chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tăng cường nhận thức của học sinh về các loại hình nghề nghiệp bằng các hoạt động tuyên truyền, tham quan thực tế, câu lạc bộ, diễn đàn khởi nghiệp. Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học phổ thông. Đối với học sinh khối 12, giáo dục hướng nghiệp còn được thực hiện qua hình thức: tham quan thực tế các trường đại học; tổ chức các buổi sinh hoạt về nghề nghiệp; trả lời những câu hỏi của các em về lựa chọn nghề nghiệp qua các buổi sinh hoạt, tư vấn; phối hợp với các trường đại học, giáo viên chủ nhiệm, tổ chức hướng nghiệp cho học sinh.

3. Chỉ đạo nhóm giáo viên dạy môn Giáo dục kinh tế và pháp luật thực hiện giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần đổi mới, sáng tạo, gắn với thực tiễn của xã hội. Tạo mọi điều kiện để giáo viên nghiên cứu đầu tư giảng dạy sao cho đạt kết quả cao. Thực hiện giáo dục địa phương theo tài liệu của Sở GDĐT.

4. Tổ tư vấn học đường đáp ứng yêu cầu học sinh, nâng cao nhận thức, hiểu biết

về tâm lý lứa tuổi. Nghiên cứu tổ chức một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

5. Lập, cập nhật đầy đủ hồ sơ văn thư; quản lý chặt chẽ hồ sơ, sắp xếp ngăn nắp, phân loại theo quy định.

6. Nhân viên thư viện tăng cường các hoạt động chuyên môn để thu hút nhiều học sinh tham gia đọc và tìm hiểu sách; lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tìm hiểu, giới thiệu sách, thi hùng biện; đề xuất các biện pháp xây dựng, bổ sung tài liệu cho thư viện điện tử. Quản lý tốt các loại sách và các loại báo, tạp chí, phát động phong trào học sinh tặng sách cho thư viện. Tiếp tục xây dựng và sử dụng thư viện điện tử hiệu quả.

7. Y tế: Hoàn thành công tác y tế theo yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và các nhiệm vụ công tác y tế trường học theo quy định. Thực hiện tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân cho học sinh.

8. Phối hợp với trung tâm y tế phường Hòa Khánh khám sức khỏe cho học sinh; tăng cường hiệu quả hoạt động y tế trường học, đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe, tư vấn, phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; triển khai hiệu quả bảo hiểm y tế bắt buộc trong học sinh.

9. Vệ sinh khuôn viên nhà trường thường xuyên sạch sẽ, gọn gàng. Chỉ đạo GVCN lớp hướng dẫn học sinh vệ sinh phòng học vào cuối mỗi tháng. Phân công các bộ phận kiểm tra chặt chẽ. Giáo dục học sinh có ý thức cao trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp, an toàn. Bảo quản tốt trang thiết bị trong phòng học.

## **V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LƯỜNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)**

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT thông qua việc triển khai Kế hoạch số 7048/KH-UBND ngày 17/10/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”; Công văn số 2166/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2022 về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT; Công văn số 3976/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 28/8/2023 về nâng cao hiệu quả công tác tư vấn định hướng phân luồng nghề nghiệp cho học sinh tốt nghiệp THCS, THPT tham gia học nghề.

2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

3. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm tình hình thực hiện kế hoạch hướng nghiệp và dạy nghề năm học 2024-2025, xây dựng kế hoạch hướng nghiệp năm học 2025-2026 theo hướng dẫn hoạt động hướng nghiệp,

## **VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ**

Tăng cường việc thực hiện giáo dục kỹ năng số và triển khai học bạ số trong

trường nhằm trang bị cho học sinh năng lực công dân số, kỹ năng an toàn, khai thác và sáng tạo nội dung số, đồng thời hiện đại hóa công tác quản lý. Nhà trường tích hợp nội dung kỹ năng số trong môn Tin học và hoạt động ngoại khóa, tổ chức tập huấn, cuộc thi, khuyến khích học sinh sử dụng học liệu số. Song song đó, triển khai học bạ số theo đề án chuyển đổi số của Bộ GD&ĐT thông qua các phần mềm quản lý (csdl, enetViet), với quy trình nhập liệu – duyệt – kiểm tra rõ ràng, có sự đồng bộ dữ liệu ngành. Giải pháp này giúp tiết kiệm thời gian, minh bạch thông tin, tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh tra cứu dễ dàng và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong trường học.

## **VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH**

1. Lãnh đạo trường ra Quyết định thành lập tổ tư vấn tâm lý trong nhà trường theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn vị trí việc làm. Triển khai hiệu quả Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học; Thông tư 31/2017/TT - BGDĐT, ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

2. Chọn lựa những giáo viên có tâm huyết, nhiệt tình, có kinh nghiệm bố trí vào tổ tư vấn;

3. Xây dựng kế hoạch thực hiện; thời gian làm việc cụ thể.

4. Đối với học sinh lớp 12: Cán bộ, giáo viên chú trọng tư vấn cho học sinh chọn 2 môn học lựa chọn môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (ngoài Toán-Văn), đồng thời định hướng chọn ngành nghề theo năng lực của bản thân, điều kiện kinh tế gia đình và nhu cầu của xã hội.

## **VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH**

1. Tổ chức thực hiện đúng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng; phòng, chống khủng bố; GDQPAN năm học 2025-2026.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm Luật phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013 của Quốc hội; Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ và các quy định của Ban Chỉ đạo PCKB Quốc gia; các văn bản hướng dẫn của các cấp.

3. Tổ chức dạy học môn học GDQPAN theo đúng quy định, bảo đảm khoa học, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường và học sinh theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Ban hành Chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học trên cơ sở định hướng phát triển năng lực học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

5. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho GV GDQPAN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BTC ngày 15/11/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính và các quy định khác của Nhà nước.

6. Thực hiện nghiêm công tác sử dụng, quản lý, bảo quản bảo dưỡng vũ khí, trang bị môn học GDQPAN; đặc biệt là súng tiểu liên AK hoán cải theo đúng quy định.

7. Tăng cường tập huấn giáo viên, Hội thao, hội thi môn học GDQPAN; giáo viên phải thường xuyên cập nhật những nội dung mới, nội dung đã được tập huấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg, ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018.

9. Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường. Dự kiến: cuối tháng 9/2026. Tổ chức bồi dưỡng, ôn luyện đội tuyển tham gia thi đấu các bộ môn, các nội dung thi đấu khác do trường, Sở GDĐT tổ chức.

10. Đẩy mạnh và tăng cường hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thể thao, phát triển năng khiếu thể thao của học sinh.

11. Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP&AN) năm học 2025 -2026; tổ chức dạy và học, đánh giá môn GDQP&AN nghiêm túc theo đúng các văn bản hướng dẫn (Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT, ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình môn GDQP&AN cấp trung học phổ thông).

12. Xây dựng kế hoạch, sắp xếp thời gian học của từng khối lớp phù hợp với thực tế giáo viên và điều kiện của nhà trường.

## **IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC**

1. Để có được trường học hạnh phúc trước mắt phải xúc tiến kịp thời Đề án xây dựng lại một ngôi trường mới với kiến trúc hạ tầng, CSVC đủ điều kiện nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ theo tiêu chí trường học hạnh phúc;

2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường để triển khai hiệu quả các nội dung Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

3. Chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả các giờ sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp học thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương để quản lý và giáo dục đạo đức học sinh.

## **X. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

1. Thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thực hiện đúng và kịp thời chế độ chính sách nhà giáo, người lao động và chế độ cho học sinh; thực hiện thu chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách.

**3. Thực hiện đảm bảo đúng các khoản thu theo Hướng dẫn tại Công văn số 583/SGDDĐT-KHTC, ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng, cụ thể**

a) Đối với học phí năm học 2025-2026: Đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (cũ) được hỗ trợ học phí theo mức đóng tại Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng cho đến khi có Nghị quyết mới thay thế;

b) Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí: Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 cho đến khi có Nghị định mới thay thế;

c) Đối với các khoản thu khác: Thực hiện đúng theo quy định hiện hành;

d) Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản đảm bảo đúng quy định. Phân công và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản phù hợp để nâng cao hiệu suất của tài sản, công cụ, dụng cụ trong nhà trường;

đ) Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, kiểm kê đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính quy định;

e) Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách; công tác tài chính của kế toán, thủ quỹ...

**XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH**

1. Kiện toàn ban kiểm tra Dạy thêm – học thêm, lập kế hoạch kiểm tra Dạy thêm – học thêm trong và ngoài nhà trường.

2. Thực hiện đúng quy định ban hành theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và đào tạo về dạy thêm học thêm, tăng cường kiểm tra, không để xảy ra tiêu cực trong hoạt động dạy thêm, học thêm. Kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm quy định dạy thêm, học thêm.

3. Phối hợp với CMHS để nắm tình hình dạy thêm-học thêm bên ngoài nhà trường, giáo viên tổ chức dạy thêm có biểu hiện tiêu cực, gây ảnh hưởng đến uy tín nhà trường. Lãnh đạo nhà trường tăng cường kiểm tra, sẽ thi hành kỷ luật đối với giáo viên vi phạm khi phát hiện, có hồ sơ minh chứng.

**XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ**

1. Thực hiện Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

2. Thực hiện Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 06/7/2022 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

3. Xây dựng kế hoạch và thành lập ban Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026, thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo. Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ;

#### **XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC**

1. Tăng cường tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo lực học đường, bạo lực mạng cho học sinh.

2. Phối hợp Công an phường, xã có học sinh của trường đang thường trú, Công an phường Hòa Khánh về việc an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường.

3. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường Hòa Khánh để hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường học.

4. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

5. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

#### **XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ**

1. Xây dựng Quy chế dân chủ trong cơ quan. Thực hiện nghiêm túc Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Phát huy dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động nhà trường; phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

3. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

#### **XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT**

1. Thực hiện đúng các quy định về công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất mức thu học phí và các khoản thu khác theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 14/07/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục thuộc hệ thống quốc dân. Thông tư

61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

2. Đối với các khoản thu, mua khác: thực hiện theo các Văn bản hướng dẫn của các cơ quan. Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

## **XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm 2013-2014; nghiên cứu, rà soát, cập nhật các nội dung giảng dạy về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính trong các chương trình môn học (Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn,...), hoạt động giáo dục (Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp) phù hợp với thực tiễn của nhà trường theo công văn số 752 /SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 25 tháng 8 năm 2025 của sở Giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT.

2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm của BGH trường đúng quy định. Đảm bảo công khai, minh bạch.

## **XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA**

1. Tiếp tục duy trì, rà soát các 5 tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn được quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường trung học cơ sở, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng các tiêu chuẩn, tiêu chí không thuộc CSVC để đảm bảo về kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Tham mưu cho UBND thành phố, Sở GDĐT về CSVC của trường để đảm bảo đạt chuẩn quốc gia.

## **XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC**

1. Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, như Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT, ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về việc “tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh sinh viên”.

2. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình thông qua vai trò của giáo viên bộ môn, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp, hệ thống sổ liên lạc điện tử, điện thoại, thư điện tử... để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em họ, qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nền nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kỳ 1 và cuối năm học để thông tin đến gia đình học sinh tình hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục.

3. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và

thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, GDQP&AN, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

4. Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

## **XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau

1. Tăng cường quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tích cực, đi sâu vào các hoạt động chuyên môn trọng tâm từng giai đoạn, tổ chức các chuyên đề, hội thảo để bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực chuyên môn của giáo viên trong tổ. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng trường. Các hoạt động trên phải được phản ánh trong Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn; chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn qua Internet và các ứng dụng mạng xã hội.

4. Phối hợp tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa chuyên môn: thi hùng biện Tiếng Anh, câu lạc bộ Tiếng Anh,...

5. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT - BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 về Phê duyệt Đề

án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

6. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo (Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT và GDTX). Đặc biệt các tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

## **XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

1. Căn cứ những quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua. Trong những trường hợp, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đột xuất thì có khen thưởng kịp thời.

2. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá thi đua đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể hết lòng vì công việc; mọi thành viên luôn cố gắng phát huy hết tài năng của mình trong việc xây dựng để nhà trường luôn phát triển, luôn là đơn vị vững mạnh toàn diện.

3. Giáo dục ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trên tinh người vì lợi ích chung, vì sự phát triển của nhà trường.

4. Đánh giá thi đua căn cứ vào kết quả các hoạt động gắn với sự tiến bộ của mỗi cá nhân, tổ, nhóm chuyên môn.

5. Yêu cầu các cá nhân, các bộ phận thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, cập nhật dữ liệu về Ban thi đua-khen thưởng nhà trường.

6. Cuối kỳ, cuối năm, cuối mỗi đợt phong trào phải có sơ tổng kết, khen thưởng để khuyến khích những người có thành tích. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

## **Phần VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

##### **1. Đối với lãnh đạo nhà trường**

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt cho GV về chủ trương, ý nghĩa; chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt, thảo luận; chỉ đạo các bộ phận chức năng, các tổ chức trong nhà trường ý thức sẵn sàng phối hợp thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo các công văn chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn Công văn số 867 /SGDĐT-GDTrH, ngày 28./8/ 2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026.

b) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hoạt động giáo dục bộ môn phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ, đối tượng HS và thực hiện đúng các qui định hiện hành về quản lý HS.

c) Tổ chức các hoạt động kiểm tra thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định kì, đột xuất.

d) Động viên, khuyến khích thầy cô giáo tham gia các cuộc thi do Sở và cấp trên tổ chức hiệu quả.

đ) Tổ chức kiểm tra thường xuyên về việc thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường, đặc biệt là việc thực hiện CTGDPT 2018.

e) Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hình thức kiểm tra chuyên môn và kiểm tra chuyên đề một cách cụ thể theo hướng dẫn của Sở GDĐT, dựa trên kế hoạch của năm học của Sở, của trường và các văn bản pháp lý. Trọng tâm là kiểm tra hoạt động chuyên môn đối với GV gắn với tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và các hoạt động quan trọng khác nhằm thúc đẩy việc dạy và học trong nhà trường phát triển; tăng cường các hình thức kiểm tra: thường xuyên, đột xuất... Đánh giá hoạt động kiểm tra nhằm mục đích phát huy những mặt tốt, tìm giải pháp khắc phục những hạn chế và giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ; tổng kết rút kinh nghiệm cuối kỳ, cuối năm học nhằm chuẩn bị tốt hơn cho năm học tiếp theo

## **2. Đối với tổ trưởng các tổ chuyên môn**

a) Chỉ đạo tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan thực hiện hiện quả kế hoạch giáo dục nhà trường.

b) Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo định hướng phát triển năng lực HS phù hợp với điều kiện và bối cảnh nhà trường trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi sử dụng.

c) Triển khai đến tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của Nhà trường, qui chế chuyên môn của nhà trường.

d) Tổ chức xây dựng ma trận kiểm tra, đánh giá HS theo hướng dẫn hiện hành của Sở, của Bộ Giáo dục và Đào tạo

đ) Xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn định kì hằng tháng theo qui định hiện hành dựa trên nghiên cứu bài học, theo hướng phát triển năng lực HS. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm.

e) Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của HS.

ê) Quản lý kế hoạch bài dạy, dạy học của tổ viên.

i) Tổ chức xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo cấu trúc mới đối với cả ba khối lớp ( dạng thức mới chuẩn bị cho học sinh lớp 10, 11, 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT) như dạng thức tại Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT.

## **3. Đối với GV**

a) Tham gia có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch cá nhân.

b) Thực hiện nhiệm vụ được phân công theo qui chế chuyên môn, theo kế hoạch

giáo dục của Nhà trường và các qui định hiện hành của ngành.

- c) Chủ động xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo cấu trúc mới.
- d) Đảm bảo chất lượng giáo dục học sinh đáp ứng phẩm chất, năng lực của học sinh.

#### **4. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

Phối hợp với Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026.

### **II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN**

#### **1. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể**

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể ở địa phương để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; làm tốt công tác tuyên truyền vận động để học sinh đến trường và không bỏ học giữa chừng.

- a) Phối hợp hỗ trợ những học sinh có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, có những chính sách ưu tiên hỗ trợ những học sinh vượt khó vươn lên trong học tập;
- b) Phối hợp với Công an địa phương trong việc bảo đảm an ninh, an toàn trong và ngoài nhà trường.

#### **2. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh**

- a) Nhà trường xây dựng triển khai kế hoạch năm học, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh;
- b) Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện tốt các điều lệ Ban đại diện CMHS và Nghị quyết đầu năm học để CMHS đóng góp ý kiến với nhà trường nhằm góp phần xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục tốt nhất;
- c) Chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và Ban đại diện CMHS để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện các mục tiêu đề ra. Luôn ủng hộ các quyết định phù hợp của ban đại diện CMHS, tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường thực hiện đúng điều lệ theo quy định của Bộ GDĐT.

### **III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH**

- 1. BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lí và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo.
- 2. Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót nhằm rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- 3. Lãnh đạo nhà trường, trên cơ sở kế hoạch đã đề ra, thường xuyên rà soát các nội dung phân việc trong quá trình thực hiện. Kịp thời điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn đề ra trong quá trình tổ chức
- 4. Tất cả cán bộ, GV, nhân viên và các bộ phận thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy trình, thời hạn báo cáo; Các thông tin, số liệu báo cáo phải bảo đảm tính chính

xác, khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế; Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chia sẻ, cung cấp thông tin, số liệu báo cáo khi được yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo do mình cung cấp. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo với Hiệu trưởng để có sự điều chỉnh kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường THPT Phạm Phú Thứ năm học 2025-2026; Kế hoạch đã được sự góp ý, bổ sung, điều chỉnh và thống nhất trong toàn thể VC-NLĐ nhà trường; Lãnh đạo nhà trường huy động nguồn lực VC-NLĐ, CMHS và học sinh toàn trường triển khai thực hiện hiệu quả theo Kế hoạch này./.

thaomtp2-18/09/2025 06:03:52-thaomtp2-thaomtp2